

KINH PHẬT DANH

QUYỂN 16

Nam-mô Kim Cang Na-la-diên Tràng Phật. Nam-mô Vô Ngại
Thắng Hành Phật. Nam-mô Hỏa Viêm Phật. Nam-mô Sơn Thắng
Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Nhất Thiết Pháp Hải Thượng Trang
Nghiêm Tốc Trụ Phật. Nam-mô Thâm Pháp Hải Diệu Quang Phật.
Nam-mô Bảo Viêm Vi Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Công Đức Hải
Quang Minh Luân Thắng Phật. Nam-mô Lô-giá-na Thắng Tạng
Phật. Nam-mô Mãn Hư Không Pháp Giới Thi Khước La Thắng
Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Bất Thoái Nhiên Đăng Phật. Nam-mô
Pháp Giới Hống Phật. Nam-mô Diệu Pháp Thọ Sơn Vương Oai Đức
Phật. Nam-mô Nhất Thiết Pháp Hải Hống Vương Phật. Nam-mô Bảo
Quang Minh Nhiên Đăng Tràng Phật. Nam-mô Tu-di Công Đức
Quang Oai Đức Phật. Nam-mô Pháp Vân Hống Vương Phật. Nam-
mô Trí Cự Nhiên Đăng Vương Phật. Nam-mô Pháp Điện Tốc Tràng
Thắng Phật. Nam-mô Pháp Nhiên Đăng Phấn Tấn Sư Tử Phật. Nam-
mô Trí Lực Oai Đức Sơn Vương Phật. Nam-mô Bất Thoái Pháp Giới
Hống Phật. Nam-Mô Điện Quang Minh kiếp Thiện Chiếu thế giới Sơ
Phóng Chiên-đàn Hương Quang Minh Chiếu Phật. Nam-mô Thiện
Quyết Định Thanh Tịnh kiếp Vô Cấu thế giới Sơ Lô-xá-na Phật.
Nam-mô Cam Lộ Trang Nghiêm kiếp Thiện Thanh Tịnh thế giới Sơ
Chiên-đàn Nhiên Đăng Vương Phật. Nam-mô Thiện Trụ kiếp Diệu
Hương thế giới Sơ Tu-di Quang Minh Tràng Vương Phật. Nam-mô
Thiện Kiến kiếp Trang Nghiêm thế giới Sơ Vô Biên Công Đức
Chủng Chủng Bảo Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Viêm Thanh
Tịnh kiếp Thanh Tịnh thế giới Sơ Kim Cang Phấn Tấn Vương Phật.
Nam-mô Bất Khả Hiềm kiếp Bất Khả Hiềm thế giới Sơ Tỳ-sa-môn
Phật. Nam-mô Bất Khả Hiềm kiếp Bất Khả Hiềm Xưng Sơ thế giới
Sơ Bảo Nguyệt Phật. Nam-mô Bất Khả Ha kiếp Xưng Tài thế giới

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sơ Bất Khả Tư Nghì Quang Minh Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Trang Nghiêm kiếp Lạc Thanh Tịnh thế giới Sơ Quán Thế Âm Phật. Nam-mô Chân Trần kiếp Quang Minh Trần thế giới Sơ Hỏa Quang Minh Phật. Nam-mô Phạm Tán Thán kiếp Thanh Tịnh thế giới Sơ Lực Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Đức Quang Minh Trang Nghiêm kiếp Nguyệt Tràng thế giới Sơ Thiện Nhân Phật. Nam-mô Chiên-đàn Hương Hành Bình Đẳng Thắng Thành Tự Phật. Nam-mô Pháp Hải Hống Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Chuyển Pháp Luân Phật. Nam-mô Tịch Tĩnh Uy Đức Vương Phật. Nam-mô Hư Không Kiếp Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Thiên Tự Tại Tạng Phật. Nam-mô Nhật La Tràng La Đô Vương Phật. Nam-mô Tín Oai Đức Phật. Nam-mô Bảo Hoa Tạng Phật, Nam-mô Diệu Nhật Thân Phật. Nam-mô Bất Trước Thân Phật. Nam-mô Nhất Thiết Trí Quang Minh Nguyệt Phật. Nam-mô Diêm-phù-đàn Oai Đức Vương Phật. Nam-mô Tướng Trang Nghiêm Thân Phật. Nam-mô Chủng Chủng Quang Minh Hỏa Nguyệt Phật. Nam-mô Thiện Quán Trí Kê Đô Phật. Nam-mô Vô Cấu Trí Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Kim Cang Na-la-diên Tinh Tấn Phật. Nam-mô Bất Khả Hàng Phục Trí Xứ Phật. Nam-mô Phổ Vô Cấu Trí Thông Phật. Nam-mô Vô Cấu Nhân Thắng Vân Phật. Nam-mô Sư Tử Trí Phật. Nam-mô Kim Cang Bồ-đề Quang Minh Phật. Nam-mô Quang Đăng Hỏa Kế Phật. Nam-mô Trí Nhật Kê Đô Phật. Nam-mô Bảo Ba-đầu-ma Phu Thân Phật. Nam-mô Đắc Công Đức Phật. Nam-mô Trí Quang Minh Vân Quang Phật. Nam-mô Phổ Chiếu Nguyệt Phật. Nam-mô Vô Chướng Cái Hống Phật. Nam-mô Phổ Quang Minh Phấn Tấn Sư Tử Phật. Nam-mô Pháp Giới Cảnh Giới Tuệ Nguyệt Phật. Nam-mô Nhất Thiết Hư Không Lạc Thuyết Giác Phật. Nam-mô Sơ Hương Thiện Danh Phật. Nam-mô Phổ Thanh Tịch Tĩnh Hống Phật. Nam-mô Cam Lộ Sơn Oai Đức Phật. Nam-mô Pháp Hải Hống Thanh Phật. Nam-mô Thiện Kiên La Vọng Thụ Phật. Nam-mô Hư Không Cảnh Tượng Đầu Kế Phật. Nam-mô Quang Minh Nguyệt Vi Trần Phật. Nam-mô Thiện Trí Mãn Nguyệt Diện Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Trí Hoa Quang Minh Phật. Nam-mô Bảo Diễm Sơn Thắng Vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Công Đức Hỏa Quang Minh Phật. Nam-mô Bảo Nguyệt Tràng Phật. Nam-mô Tam-muội Luân Thân Phật. Nam-mô Bảo Thắng Quang

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Minh Oai Đức Vương Phật. Nam-mô Phổ Trí Hành Phật. Nam-mô Diễm Hải Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Pháp Vô Cấu Hống Vương Phật. Nam-mô Bất Khả Tỷ Công Đức Xưng Tràng Phật. Nam-mô Trường Tý Bản Nguyên Vô Cấu Nhật Phật. Nam-mô Tướng Trí Nghĩa Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Pháp Khởi Bảo Tế Dung Thanh Phật. Nam-mô Thắng Chiếu Tạng Vương Phật. Nam-mô Thừa Tràng Phật. Nam-mô Pháp Hải Ba-đầu-ma Quảng Tánh Vô Úy Thiên Phật. Nam-mô Pháp Hải Hống Quang Vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Pháp Sơn Phật. Nam-mô Pháp Luân Quang Minh Kế Phật. Nam-mô Pháp Nhật Thắng Vân Phật. Nam-mô Pháp Hải Thuyết Thanh Vương Phật. Nam-mô Pháp Nhật Trí Luân Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Pháp Hoa Kê Đô Tràng Vân Phật. Nam-mô Pháp Diễm Sơn Kê Đô Vương Phật. Nam-mô Pháp Hành Thâm Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Pháp Trí Phổ Cảnh Phật. Nam-mô Tạng Phổ Trí Tác Chiếu Phật. Nam-mô Sơn Vương Thắng Tạng Vương Phật. Nam-mô Phổ Môn Hiền Chiếu Phật. Nam-mô Liên Nhất Thiết Pháp Tinh Tấn Tràng Phật. Nam-mô Pháp Bảo Hoa Thắng Vân Phật. Nam-mô Tịch Quang Minh Thâm Kế Phật. Nam-mô Pháp Quang Minh Từ Lạc Thuyết Quang Minh Nhật Phật. Nam-mô Diễm Hải Phật. Nam-mô Trí Nhật Phổ Quang Minh Phật. Nam-mô Phổ Luân Đảnh Phật. Nam-mô Trí Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Phước Đức Quang Hoa Đăng Phật. Nam-mô Trí Sư Tử Kê Đô Tràng Vương Phật. Nam-mô Nhật Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Bảo Tướng Sơn Phật. Nam-mô Trang Nghiêm Sơn Phật. Nam-mô Nhật Bộ Phổ Chiếu Phật. Nam-mô Pháp La Võng Giác Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Vô Úy Na-la-diên Sư Tử Phật. Nam-mô Phổ Trí Bất Nhị Dũng Mãnh Phật. Nam-mô Pháp Ba-đầu-ma Phu Thân Phật. Nam-mô Công Đức Hoa Thắng Hải Phật. Nam-mô Bồ-đề Luân Thiện Giác Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Nhiên Pháp Cự Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Phổ Hiền Cảnh Tượng Kế Phật. Nam-mô Pháp Tràng Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Kim Cang Hải Tràng Vương Phật. Nam-mô Xưng Sơn Thắng Vân Phật. Nam-mô Chiên-đàn Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Phổ Công Đức Hoa Oai Đức Quang Phật. Nam-mô Chiếu Chúng Sinh Vương Phật. Nam-mô Thắng Ba-đầu-ma Hoa Tạng Phật. Nam-mô Hương Diễm Quang Minh Thắng Phật. Nam-mô Nhân Ba-đầu-ma Phật. Nam-mô Tướng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sơn Lô-xá-na Phật. Nam-mô Phổ Văn Danh Xưng Tràng Phật. Nam-mô Phổ Môn Quang Minh Tu-di Phật. Nam-mô Pháp Thành Quang Thắng Phật. Nam-mô Công Đức Oai Đức Phật. Nam-mô Tướng Thắng Pháp Lực Dũng Mãnh Tràng Phật. Nam-mô Chuyển Pháp Luân Quang Minh Hống Phật. Nam-mô Quang Minh Công Đức Sơn Ba-nhã Chiếu Phật. Nam-mô Chuyển Pháp Luân Nguyệt Diệu Thắng Phật. Nam-mô Pháp Hoa Lô-xá-na Thanh Tịnh Kê Đô Phật. Nam-mô Bảo Ba-đầu-ma Quang Minh Tạng Phật. Nam-mô Bảo Sơn Vân Đăng Phật. Nam-mô Phổ Giác Hoa Phật. Nam-mô Chủng Chủng Quang Minh Thắng Tu-di-lưu Tạng Phật. Nam-mô Quang Minh Luân Phong Vương Phật. Nam-mô Phước Đức Vân Cái Phật. Nam-mô Pháp Phong Vân Tràng Phật. Nam-mô Công Đức Sơn Oai Đức Phật. Nam-mô Pháp Nguyệt Vân Đăng Vương Phật. Nam-mô Pháp Vân Xưng Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Pháp Luân Lực Vân Phật. Nam-mô Hương Tràng Trí Oai Đức Phật. Nam-mô Pháp Luân Thanh Tịnh Thắng Nguyệt Phật. Nam-mô Kim Sơn Oai Đức Hiền Phật. Nam-mô Hiền Thủ Di-lưu Oai Đức Phật. Nam-mô Phổ Tuệ Vân Hống Phật. Nam-mô Pháp Lực Thắng Sơn Phật. Nam-mô Hương Diễm Thắng Vương Phật. Nam-mô Già-na-ca Ma-ni Sơn Thanh Phật. Nam-mô Đảnh Tạng Nhất Thiết Pháp Quang Minh Luân Phật. Nam-mô Nhiên Pháp Luân Oai Đức Phật. Nam-mô Sơn Phong Thắng Oai Đức Phật. Nam-mô Phổ Tinh Tấn Cự Quang Minh Vân Phật. Nam-mô Tam-muội Hiền Bảo Thiên Quan Quang Minh Phật. Nam-mô thắng bảo quang Phật. Nam-mô Pháp Cự Bảo Trưởng Thanh Phật. Nam-mô Lạc Pháp Quang Minh Sư Tử Phật. Nam-mô Trang Nghiêm Tướng Nguyệt Tràng Phật. Nam-mô Quang Minh Sơn Lô Điện Vân Phật. Nam-mô Vô Cấu Tràng Phật. Nam-mô Vô Ngại Pháp Hư Không Quang Minh Phật. Nam-mô Khoái Trí Hoa Phu Thân Phật. Nam-mô Thế Gian Diệu Quang Minh Thanh Phật. Nam-mô Pháp Tam-muội Quang Minh Thanh Phật. Nam-mô Pháp Thanh Đa Phật. Nam-mô Pháp Hỏa Diễm Hải Thanh Phật. Nam-mô Tam Thế Tướng Cảnh Tượng Oai Đức Phật. Nam-mô Cao Pháp Luân Quang Minh Phật. Nam-mô Pháp Giới Sư Tử Quang Phật. Nam-mô Lô-xá-na Thắng Tu-di Phật. Nam-mô Nhất Thiết Tam-muội Hải Sư Tử Phật. Nam-mô Phổ Quang Tuệ Nhiên Đăng Phật. Nam-mô Pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Giới Thành Nhiên Đấng Phật. Nam-mô Phổ Môn Hống Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Hiền Thủ Phật. Nam-mô Phổ Quang Thủ Phật. Nam-mô Thai Vương Phật. Nam-mô Pháp Giới Nhiên Đấng Phật. Nam-mô Hư Không Sơn Chiếu Phật. Nam-mô A-ni-la Hữu Nhân Phật. Nam-mô Long Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Phổ Chiếu Thắng Tu-di Vương Phật. Nam-mô Vô Ngại Hư Không Trí Kê Đô Tràng Vương Phật. Nam-mô Phổ Trí Quang Minh Chiếu Thập Phương Hống Phật. Nam-mô Vân Vương Hống Thanh Phật. Nam-mô Bất Không Kiến Phật. Nam-mô Phổ Chiếu Phật. Nam-mô Bảo Thanh Phật. Nam-mô Diệu Thanh Phật. Nam-mô Pháp Hỏa Diễm Quang Minh Phật. Nam-mô Kim Sắc Bảo Tác Giới Diệu Phật. Nam-mô Kim Diêm-phù Tràng Tử Già-na Quang Minh Phật. Nam-mô Kim Sắc Bách Quang Minh Phật. Nam-mô Thật Xưng Phật. Nam-mô Bất Không Xưng Phật. Nam-mô Nhật Ái Phật. Nam-mô Thành Tự Tại Nghĩa Phật. Nam-mô Phổ Hiền Phật. Nam-mô Vô Cấu Quang Minh Kê Đô Vương Phật. Nam-mô Bảo Diễm Phật. Nam-mô Nhật Nguyệt Phật. Nam-mô Hải Thắng Phật. Nam-mô Pháp Tràng Phật. Nam-mô Vô Biên Công Đức Vương Phật. Nam-mô Bảo Tạng Phật. Nam-mô Vô Cấu Diện Phật. Nam-mô Vô Lượng Thọ Hoa Phật. Nam-mô Bảo Tự Phật. Nam-mô Tát-bà-tỳ-phù Phật. Nam-mô Trí Khởi Phật. Nam-mô Phổ Hộ Phật. Nam-mô Ly Cấu Quang Phật. Nam-mô Đức Thủ Phật. Nam-mô Diệu Đức Sơn Phật. Nam-mô Nhân Vương Phật. Nam-mô Vô Thượng Hoa Phật. Nam-mô Vô Úy Lực Vương Phật. Nam-mô Sư Tử Y Vương Phật. Nam-mô Long Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Phổ Tán Kim Quang Phật. Nam-mô Dũng Mãnh Phật. Nam-mô Kim Sơn Bảo Cái Phật. Nam-mô Kim Hoa Diễm Quang Minh Phật. Nam-mô Tuệ Quang Minh Phật. Nam-mô Thiên Quang Minh Phật. Nam-mô Diệu Tôn Trí Vương Phật. Nam-mô Bảo Cái Đấng Vương Phật. Nam-mô Tuệ Tràng Thắng Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Vô Cấu Tạng Phật. Nam-mô Quang Minh Tướng Phật. Nam-mô Kim Diễm Quang Minh Phật. Nam-mô Kim Bạch Quang Minh Tạng Phật. Nam-mô Quán Thế Âm Phật. Nam-mô Cường Thắng Lực Vương Phật. Nam-mô Quá Khứ Phân Thân Chư Phật. Nam-mô Hiện Tại Vô Lượng Chư Phật. Nam-mô Thập Úc Tràng Vương Minh Chư Phật. Nam-mô Ly

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cầu Tử Kim Sa Phật. Nam-mô Vô Lượng Minh Phật. Nam-mô Nhật Luân Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Hương Tích Phật. Nam-mô Sư Tử Ưc Tượng Phật. Nam-mô Sư Tử Du Hỷ Phật. Nam-mô Phổ Quang Công Đức Sơn Vương Phật. Nam-mô Thiện Trụ Công Đức Bảo Vương Phật. Nam-mô Bảo Hoa Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Nan Thắng Phật. Nam-mô Tu-di Tướng Phật. Nam-mô Tu-di Đẳng Vương Phật. Nam-mô Bảo Đức Phật. Nam-mô Bảo Nguyệt Phật. Nam-mô Bảo Diễm Phật. Nam-mô Bảo Nghiêm Phật. Nam-mô Nan Thắng Sư Tử Hưởng Phật. Nam-mô Đại Quang Vương Phật. Nam-mô Bất Động Phật. Nam-mô Dược Vương Phật. Nam-mô Trang Nghiêm Phật. Nam-mô Lâu-chí Phật. Nam-mô Nguyệt Cái Phật. Nam-mô Phổ Quang Phật. Nam-mô Bảo Vương Phật. Nam-mô Duy-vệ Phật. Nam-mô Thức Chỉ Phật. Nam-mô Tùy Diệp Phật. Nam-mô Câu-lâu-tần Phật. Nam-mô Câu-na-hàm Mâu-ni Phật. Nam-mô Ca-diếp Phật. Nam-mô Lôi Âm Vương Phật. Nam-mô Kỳ Pháp Tạng Phật. Nam-mô Chiên-đàn Hoa Phật. Nam-mô Chiên-đàn Diệp Phật. Nam-mô Diệu Âm Phật. Nam-mô Vô Thượng Thắng Phật. Nam-mô Cam Lộ Cổ Phật. Nam-mô Tỳ-bà-thi Phật. Nam-mô Nhật Nguyệt Quang Minh Phật. Nam-mô Vô Thắng Quang Phật. Nam-mô Cụ Túc Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Quang Minh Biến Chiếu Công Đức Vương Phật. Nam-mô Phá Hoại Tứ Ma Sư Tử Hống Vương Phật. Nam-mô Kim Cang Bất Hoại Phật. Nam-mô Lưu Ly Quang Phật. Nam-mô Tu-di Sơn Vương Phật. Nam-mô Tịnh Độ Quang Minh Vương Phật. Nam-mô Phổ Quang Phật. Nam-mô Phổ Minh Phật. Nam-mô Phổ Tịnh Phật. Nam-mô Đa-ma-la-bạt Chiên-đàn Hương Phật. Nam-mô Chiên-đàn Hương Quang Phật. Nam-mô Ma-ni Tràng Phật. Nam-mô Hoan Hỷ Tạng Ma-ni Bảo Tích Phật. Nam-mô Nhất Thiết Thế Gian Lạc Kiến Thượng Đại Tinh Tấn Phật. Nam-mô Ma-ni Tràng Đẳng Quang Phật. Nam-mô Tuệ Cự Chiếu Phật. Nam-mô Hải Đức Quang Minh Phật. Nam-mô Kim Cang Lao Cường Phổ Tấn Kim Quang Phật. Nam-mô Đại Cường Tinh Tấn Dũng Mãnh Phật. Nam-mô Đại Bi Quang Phật. Nam-mô Từ Lực Vương Phật. Nam-mô Từ Tạng Vương Phật. Nam-mô Chiên-đàn Quạt Trang Nghiêm Thắng Phật. Nam-mô Hiền Thiện Thủ Phật. Nam-mô Thiện Ý Phật. Nam-mô Quảng Trang Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Kim Hoa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Quang Phật. Nam-mô Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại Vương Phật.
Nam-mô Hư Không Bảo Hoa Quang Phật. Nam-mô Lưu Ly Trang
Nghiêm Vương Phật. Nam-mô Phổ Hiền Sắc Thân Quang Phật.
Nam-mô Bất Động Trí Quang Phật. Nam-mô Hàng Phục Chư Ma
Vương Phật. Nam-mô Tài Quang Minh Phật. Nam-mô Trí Tuệ Thắng
Phật. Nam-mô Di-lặc Tiên Quang Phật. Nam-mô Thế Tịnh Quang
Phật. Nam-mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn Trí Vương Phật.
Nam-mô Long Chủng Thượng Trí Tôn Vương Phật. Nam-mô Nhật
Nguyệt Quang Phật. Nam-mô Nhật Nguyệt Châu Quang Phật. Nam-
mô Tuệ Tràng Thắng Vương Phật. Nam-mô Sư Tử Hống Tự Tại Lực
Vương Phật. Nam-mô Diệu Âm Thắng Vương Phật. Nam-mô Thường
Quang Tràng Phật. Nam-mô Quán Thế Âm Đấng Vương Phật. Nam-
mô Tuệ Oai Đấng Vương Phật. Nam-mô Pháp Thắng Vương Phật.
Nam-mô Tu-di Quang Phật. Nam-mô Tu-ma-la Hoa Quang Phật.
Nam-mô Ưu-đàm-bát-la Hoa Thù Thắng Vương Phật. Nam-mô Đại
Tuệ Lực Vương Phật. Nam-mô A-súc-tỳ Hoan Hỷ Quang Phật. Nam-
mô Vô Lượng Âm Thanh Vương Phật. Nam-mô Tài Quang Phật.
Nam-mô Kim Hải Quang Phật. Nam-mô Đại Thông Quang Phật.
Nam-mô Sơn Hải Tuệ Tự Tại Thông Vương Phật. Nam-mô Nhất
Thiết Pháp Tướng Mãn Vương Phật. Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật.
Nam-mô Kim Cang Bất Hoại Phật. Nam-mô Phổ Quang Phật. Nam-
mô Long Tôn Vương Phật. Nam-mô Tinh Tấn Quân Phật. Nam-mô
Tinh Tấn Hỷ Phật. Nam-mô Bảo Hỏa Phật. Nam-mô Bảo Nguyệt
Quang Phật. Nam-mô Hiện Vô Ngu Phật. Nam-mô Bảo Nguyệt Phật.
Nam-mô Vô Cấu Phật. Nam-mô Ly Cấu Phật. Nam-mô Dũng Thí
Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Phật. Nam-mô Thanh Tịnh Thí Phật.
Nam-mô Bà-lưu-na Phật. Nam-mô Thủy Thiên Phật. Nam-mô Kiên
Đức Phật. Nam-mô Chiên-đàn Công Đức Phật. Nam-mô Vô Lượng
Cúc Quang Phật. Nam-mô Quang Đức Phật. Nam-mô Vô Ưu Đức
Phật. Nam-mô Na-la-diên Phật. Nam-mô Công Đức Hoa Phật. Nam-
mô Liên Hoa Quang Du Hý Thần Thông Phật. Nam-mô Tài Công
Đức Phật. Nam-mô Đức Niệm Phật. Nam-mô Thiện Danh Xưng
Công Đức Phật. Nam-mô Hồng Viêm Tràng Vương Phật. Nam-mô
Thiện Du Bộ Công Đức Phật. Nam-mô Đấu Chiến Thắng Phật.
Nam-mô Thiện Du Bộ Phật. Nam-mô Châu Táp Trang Nghiêm Công

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật. Nam-mô Bảo Hoa Du Bộ Phật. Nam-mô Bảo Hoa Thiện Trụ Ta-la Vương Phật. Nam-mô Thiện Đức Phật. Nam-mô Vô Lượng Quang Minh Phật. Nam-mô Đà-la-ni Du Hý Phật. Nam-mô Thủ-lăng-nghiêm Định Tam-muội Lực Vương Phật. Nam-mô Vô Thượng Công Đức Phật. Nam-mô Thiện Kiến Định Tự Tại Vương Phật. Nam-mô Thần Thông Tự Tại Phật. Nam-mô Vô Sắc Tướng Phật. Nam-mô Vô Tán Tướng Phật. Nam-mô Vô Hương Tướng Phật. Nam-mô Vô Vị Tướng Phật. Nam-mô Vô Xúc Tướng Phật.

Tiếp theo, đánh lễ mười hai bộ loại tôn kinh Đại Tạng Pháp Luân:

Nam-mô Thất Sự kinh. Nam-mô Hàm Thủy Dụ kinh. Nam-mô Thất Xứ Tam Quán kinh. Nam-mô Cửu Hoàn kinh. Nam-mô Bát Chánh Đạo kinh. Nam-mô Ngũ Ấm Dụ kinh. Nam-mô Chuyển Pháp Luân kinh. Nam-mô Thánh Pháp Ấn kinh. Nam-mô Tọa A-hàm kinh. Nam-mô Bất Tự Thủ Ý kinh. Nam-mô Giới Đức Hương kinh. Nam-mô Tỳ-kheo Thính Thí kinh. Nam-mô Mã Hữu Tam Tướng kinh. Nam-mô Mã Hữu Bát Thái Thí Nhân kinh. Nam-mô Tỳ-kheo Tỳ Ác Danh Dục Tự Sát kinh. Nam-mô Giới Tương Ứng Pháp kinh. Nam-mô Thiền Hành Tam Thập Thất Phẩm kinh. Nam-mô Tôn Pháp Nghĩa kinh. Nam-mô Lâu Thán kinh. Nam-mô Đại Bát-niết-bàn kinh. Nam-mô Phật Bát-nê-hoàn kinh. Nam-mô Đại Lục Hương Bái kinh. Nam-mô Phạm Võng Lục Thập Nhị Kiến kinh. Nam-mô Thập Báo Pháp kinh. Nam-mô Tịch Chí Quả kinh. Nam-mô Phạm Chí A-bạt kinh. Nam-mô Thất Phật Phụ Mẫu Tánh Tự kinh. Nam-mô Phạm Chí Phả-la-diên Vấn Chúng Tôn kinh. Nam-mô Hiền Thánh Tập Truyện. Nam-mô Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật kinh. Nam-mô Lục Độ Tập. Nam-mô Bồ-tát Bản Duyên Tập. Nam-mô Tăng-già La-sát Tập. Nam-mô Bột Kinh Sao Tập. Nam-mô Tư Duy kinh. Nam-mô Phật Y kinh. Nam-mô Phân Biệt Nghiệp Báo Lược Tập. Nam-mô Long Thọ Khuyến Phát Chư Vương Yếu Kệ. Nam-mô Tọa Thí Dụ kinh. Nam-mô Vô Minh La-sát Dụ Tập. Nam-mô Tọa Chú Tập. Nam-mô Phật Bản Hạnh Tập. Nam-mô Soạn Tập Bách Duyên kinh. Nam-mô Bách Dụ Tập. Nam-mô Cự Tập Thí Dụ kinh. Nam-mô Pháp Cú Dụ Tập. Nam-mô Pháp Cú kinh. Nam-mô Tứ Thập Nhị Chương. Nam-mô Thiền Bí Yếu Pháp Kính Lễ Thập Phương Chư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát.

Nam-mô Vô Cấu Tạng Bồ-tát. Nam-mô Ly Cấu Tạng Bồ-tát.
Nam-mô Chủng Chủng Lạc Thuyết Trang Nghiêm Tạng Bồ-tát.
Nam-mô Đại Quang Minh La Vông Tạng Bồ-tát. Nam-mô Đại Kim
Sơn Quang Minh Oai Đức Vương Tạng Bồ-tát. Nam-mô Tịnh Minh
Oai Đức Vương Tạng Bồ-tát. Nam-mô Nhất Thiết Tướng Trang
Nghiêm Tịnh Đức Tạng Bồ-tát. Nam-mô Kim Cang Viêm Đức
Tướng Trang Nghiêm Tạng Bồ-tát. Nam-mô Diễm Xí Tạng Bồ-tát.
Nam-mô Túc Vương Quang Chiếu Tạng Bồ-tát. Nam-mô Hư Không
Vô Ngại Diệu Âm Tạng Bồ-tát. Nam-mô Đà-la-ni Công Đức Trì
Nhất Thiết Thế Gian Nguyên Tạng Bồ-tát. Nam-mô Hải Trang
Nghiêm Tạng Bồ-tát. Nam-mô Tu-di Đức Tạng Bồ-tát. Nam-mô
Tịnh Nhất Thiết Đức Tạng Bồ-tát. Nam-mô Như Lai Tạng Bồ-tát.
Nam-mô Phật Đức Tạng Bồ-tát. Nam-mô Quang Đức Vương Bồ-tát.
Nam-mô Tổng Trì Tự Tại Vương Bồ-tát. Nam-mô Tổng Trì Bồ-tát.
Nam-mô Diệt Trừ Chúng Sinh Bệnh Bồ-tát. Nam-mô Liệu Nhất
Thiết Chúng Sinh Bệnh Bồ-tát. Nam-mô Hoan Hỷ Niệm Bồ-tát.
Nam-mô Yểm Ý Bồ-tát. Nam-mô Thường Yểm Khổ Bồ-tát. Nam-
mô Nguyệt Minh Bồ-tát. Nam-mô Thủy Thiên Bồ-tát. Nam-mô Chủ
Thiên Bồ-tát. Nam-mô Đại Ý Bồ-tát. Nam-mô Ích Ý Bồ-tát. Nam-
mô Nhuận Nguyệt Bồ-tát. Nam-mô Thi-tỳ Vương Bồ-tát. Nam-mô
Nhất Thiết Thắng Bồ-tát. Nam-mô Trí Đại Địa Bồ-tát. Nam-mô
Cứu-xá Bồ-tát. Nam-mô A-ly Niệm-di Bồ-tát. Nam-mô Đảnh Sinh
Vương Bồ-tát. Nam-mô Uất-đa-la Bồ-tát. Nam-mô Tát-hòa-đàn Bồ-
tát. Nam-mô Trường Thọ Vương Bồ-tát.

Quy mạng vô lượng, vô biên các Đại Bồ-tát khắp thế giới trong
mười phương như thế.

Kính lễ Thanh văn, Duyên giác và tất cả Hiền thánh.

Đảnh lễ Tam bảo xong tiếp theo sám hối:

Nhưng muốn sám hối, trước hết phải kính lễ Tam bảo. Vì Tam
bảo là bạn lành, là ruộng phước của tất cả chúng sinh. Nếu người
nào quy y Tam bảo thì diệt được vô lượng tội lỗi, lại tăng vô lượng
phước đức, có khả năng xa lìa nỗi khổ trong sinh tử, được giải thoát
an vui. Vì vậy, chúng con tên là...

Quy y hết thầy chư Phật tận cùng thế giới hư không khắp trong

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mười phương.

Quy y hết thấy tôn Pháp tận cùng thế giới hư không khắp trong mười phương.

Quy y hết thấy Thánh tăng tận cùng thế giới hư không khắp trong mười phương.

Quy y hết thấy các Đại Bồ-tát tận cùng thế giới hư không khắp trong mười phương.

Sở dĩ ngày nay chúng con sám hối chính vì từ vô thủy đến nay, chúng con còn ở trong quả vị phàm phu, không kể sang hay hèn tự gây tội lỗi nhiều vô số, hoặc do ba nghiệp gây ra tội lỗi, hoặc theo sáu căn gây ra tội lỗi, hoặc do nội tâm suy nghĩ vọng tưởng, hoặc vì ngoại cảnh mê hoặc sinh lòng tham đắm. Như thế cho đến mười điều ác làm tăng trưởng bốn vạn tám ngàn phiền não. Tuy nhiên, tướng tội lỗi ấy là vô lượng nhưng không ngoài ba điều. Ba điều ấy là:

1. Phiền não chướng.
2. Nghiệp chướng.
3. Quả báo chướng.

Ba pháp ác này là pháp làm chướng ngại Thánh đạo, ngăn trở quả báo tốt đẹp ở nhân thiên. Cho nên, trong kinh gọi là ba chướng. Vì vậy chư Phật, Bồ-tát dạy làm những pháp phương tiện sám hối trừ diệt. Sám hối trừ diệt ba chướng này thì sáu căn mười ác cho đến tám vạn bốn ngàn các phiền não đều được thanh tịnh.

Hôm nay, chúng con đem hết lòng thành, vận tâm thù thắng sám hối ba chướng. Muốn diệt trừ tội lỗi của ba chướng này nên dùng những tâm gì để diệt trừ nó?

Trước hết, phải phát khởi bảy tâm thù thắng làm phương tiện, sau mới diệt trừ được những tội lỗi này. Bảy loại tâm là:

1. Tâm hổ thẹn.
2. Tâm sợ hãi.
3. Tâm nhàm chán xa lìa.
4. Tâm Bồ-đề.
5. Tâm bình đẳng đối với kẻ sơ cũng nhưng như người thân.
6. Tâm nghĩ báo ân Phật.
7. Tâm quán chiếu tánh của tội vốn không.

Tâm hổ thẹn: Tự nghĩ, ta cùng với Đức Như Lai Thích-ca cùng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là phàm phu. Thế mà, Đức Thế Tôn thành đạo đến nay đã trải qua số kiếp nhiều như cát bụi, còn chúng ta thì lại cùng nhau say đắm lục trần, trôi lăn trong vòng sinh tử chưa biết bao giờ ra khỏi. Như thế, thật là đáng hổ, đáng thẹn nhất trong thiên hạ.

Tâm sợ hãi: Đã là phàm phu thì ba nghiệp thân, khẩu, và ý luôn luôn tương ứng với tội lỗi. Vì nhân duyên ấy nên sau khi chết bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh chịu khổ vô cùng. Như thế, thật là đáng sợ hãi biết dường nào.

Tâm nhàm chán xa lìa: Chúng ta thường cùng nhau quán sát trong đường sinh tử, chỉ có vô thường, khổ, không, vô ngã, bất tịnh, hư giả như bọt trên nước mau khởi, mau diệt, xoay chuyển qua lại như bánh xe lăn. Còn thêm những đau khổ của sinh, già, bệnh, chết, tám khổ nung nấu không ngừng. Chúng ta thử xem xét ngay trong thân thể này, từ đầu đến chân, trong đó chỉ có ba mươi sáu thứ, tóc, lông, răng, móng, máu, thịt, đàm dãi, sinh tạng, thực tạng, ruột già, ruột non, gèn, nước mắt, nước mũi, nước miếng, gàu, mồ hôi, dạ dày, da mỏng, gân, mạch, xương, tủy, mỡ chài, mỡ nước, óc, màng, lá lách, thận, tim, phổi, gan, mật, ruột, dạ dày, đại tiểu tiện, thường bài tiết ra chín lỗ. Cho nên, trong kinh có dạy: “Thân này là chỗ chứa các đau khổ, đầy dẫy bất tịnh, kẻ trí làm sao thích tấm thân đầy máu thịt xấu xa này. Trong vòng sinh tử đã có những thứ xấu xa như thế, thật đáng chán chường biết dường nào.

Tâm Bồ-đề: Trong kinh có dạy: Nên ưa thích thân Phật, vì thân Phật chính là Pháp thân. Pháp thân ấy do vô lượng công đức trí tuệ sinh ra, do từ sáu pháp Ba-la-mật sinh ra, từ Từ, Bi, Hỷ, Xả sinh ra, từ ba mươi bảy phẩm trợ Bồ-đề sinh ra, từ các loại công đức trí tuệ như thế mà sinh ra thân Như Lai. Người nào muốn được thân này thì phải phát tâm Bồ-đề cầu Nhất thiết chủng trí, thường, lạc, ngã, tịnh, chứng quả Nhất thiết trí, thanh tịnh cõi Phật, thành tựu chúng sinh, chẳng tiếc thân mạng tài sản.

Tâm bình đẳng đối với kẻ oán người thân: Đối với chúng sinh phát khởi tâm Từ bi, không sinh ý tưởng “Nhân ngã”. Vì sao? Vì nếu có cái thấy kẻ oán khác với người thân, tức còn có sự phân biệt. Vì có phân biệt nên mới sinh khởi ý tưởng chấp trước, ý tưởng chấp trước là nhân duyên sinh ra phiền não, vì phiền não làm nhân duyên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh ra các nghiệp ác, vì nghiệp ác làm nhân duyên nên mới chịu quả báo.

Tâm nghĩ báo ân Phật: Đức Như Lai từ trong vô lượng kiếp đã vì chúng ta mà bỏ cả đầu, mắt, tủy não, tay chân, xương thịt, đất nước, vợ con, voi ngựa, bảy báu, tu hành khổ hạnh. Ân đức ấy thật khó báo đền! Vì vậy, trong kinh có dạy: “Giả sử đầu đội vai mang, trải qua số kiếp như hằng hà sa, cũng khó đền đáp ân Phật.” Chúng ta muốn đền đáp được ân Phật thì ngay trong đời này dũng mãnh, tinh tiến, gắng chịu khổ nhọc, không tiếc thân mạng gây dựng Tam bảo, hoàng dương giáo pháp Đại thừa, hóa độ chúng sinh đồng vào đạo chánh giác.

Tâm quán chiếu tội tánh vốn không: Tội không có tướng chân thật, mà nó sinh ra từ nhân duyên, từ điên đảo; đã từ nhân duyên sinh thì cũng từ nhân duyên mà hoại diệt. Nhân duyên sinh tội lỗi chính là do gần gũi bạn ác, gây nghiệp vô cùng. Nhân duyên diệt chính là do ngày nay rửa lòng sám hối. Cho nên, trong kinh có dạy: “Tánh tội không phải ở trong, không phải ở ngoài, không ở chằng giữa, nên biết tánh tội vốn không.”

Khi sinh khởi bảy tâm như trên rồi, nghĩ đến chư Phật và Hiền thánh trong mười phương, cung kính chắp tay phơi bày tâm can, tỏ lòng thành khẩn ăn năn sửa đổi. Sám hối như thế thì tội nào không diệt, chướng nào không tiêu. Nếu không hết lòng sám hối như thế, mà cứ lần lữa biếng nhác, tình tự buông lung thì chỉ khổ nhọc cho mình, chứ không ích lợi gì cả. Vả lại, mạng người vô thường như quay bó đuốc, một hơi thổi ra không trở lại thì thân này đã trở về với cát bụi. Khổ đau trong ba đường chính mình phải chịu, không thể cậy nhờ tiền tài của báu để cầu cho được thoát khỏi, ở mãi trong cảnh mờ mờ mịt mịt không có kỳ hạn ra khỏi. Riêng mình phải chịu các khổ đau này không có ai thay thế được.

Đừng cho rằng trong đời này ta không gây tội lỗi mà không ân cần cầu sám hối. Vì trong kinh có dạy: “Người phạm phũ mỗi khi cất bước động thân thì đã có tội.”

Hơn nữa, trong những đời quá khứ đã gây ra nhiều nghiệp ác không thể kể xiết, nó thường theo đuổi hành giả như hình với bóng. Nếu nay không sám hối thì tội ác càng ngày càng nhiều. Cho nên,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

che giấu tội lỗi mình thì Phật không hài lòng, còn sám hối tội lỗi thì Ngài Tịnh Danh kính chuộng. Vì thế mới biết, chúng sinh chìm đắm mãi trong bể khổ cũng do cái thói che giấu tội lỗi. Vì vậy ngày nay chúng con xin phát lồ sám hối không dám che giấu.

Ba chương:

1. Phiền não chương.
2. Nghiệp chương.
3. Quả báo chương.

Ba pháp chương ngại này làm nhân cho nhau, như do phiền não mới sinh nghiệp ác, do nghiệp ác phải chịu quả báo đau khổ. Vì thế, ngày nay chúng con xin hết lòng sám hối.

Sám hối các nghiệp chương phiền não: Những phiền não này, chư Phật, Bồ-tát, các bậc Thánh nhân thấu tỏ chân lý, đều chê trách. Gọi phiền não này là oan gia, vì phiền não đoạn dứt tuệ mạng của chúng sinh; cũng gọi phiền não này là giặc, vì cướp đi mất các pháp thiện của chúng sinh; cũng gọi phiền não này là cái thác chảy mạnh, vì lôi cuốn chúng sinh vào bể khổ sinh tử; cũng gọi phiền não này là xiềng xích, vì trói buộc chúng sinh trong ngục sinh tử không khi nào ra khỏi; cũng gọi phiền não này là trùng độc, vì nó đã ăn chân như Phật tánh của chúng sinh. Nó khiến cho chúng sinh quanh quẩn mãi trong sáu nẻo bốn loài, gây nghiệp vô cùng, chịu quả báo không ngớt. Cho nên, ngày nay chúng con dùng tâm thiện tăng thượng này quy y Phật:

Nam-mô Đông phương Kim Quang Minh Phật.

Nam-mô Nam phương Đại Tu-di Phật.

Nam-mô Tây phương Diệu Lạc Phật.

Nam-mô Bắc phương Cự Oai Nghi Trí Phật.

Nam-mô Đông nam phương Pháp Chủng Tôn Phật.

Nam-mô Tây nam phương Đế Tràn Phật.

Nam-mô Tây bắc phương Khai Hoa Bồ-tát Phật.

Nam-mô Đông bắc phương Tuệ Tinh Tấn Phật.

Nam-mô Hạ phương Y Mao Bất Thụ Phật.

Nam-mô Thượng phương Vô Số Tinh Tấn Hương Phong Phật.

Quy mạng tất cả Tam bảo tận cùng thế giới hư không khắp mười phương như thế.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Từ vô thủy đến nay, chúng con chịu quả báo trong sáu đường nơi trời người, hễ có tâm thức này thì thường ôm mối ngu hoặc đày dẩy tâm can, hoặc do gốc ba độc gây nên tất cả tội, hoặc do ba lậu tạo nên tất cả tội, hoặc do ba giác tạo nên tất cả tội, hoặc do ba thọ tạo nên tất cả tội, hoặc do ba khổ tạo nên tất cả tội, hoặc duyên ba giả tạo nên tất cả tội, hoặc tham ba cõi tạo nên tất cả tội. Những tội như thế là vô lượng, vô biên quá nhiều hết thấy bốn loại chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay, chúng con hổ thẹn quy mạng sám hối.

Lại nữa, từ vô thủy đến nay, chúng con hoặc do bốn thức trụ tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn lưu tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn thủ tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn chấp tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn duyên tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn đại tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn triền tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn thực tạo nên tất cả tội, hoặc do bốn sinh tạo nên tất cả tội. Những tội như thế là vô lượng, vô biên quá nhiều hết thấy bốn loại chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay, chúng con hổ thẹn quy mạng sám hối.

Lại nữa, từ vô thủy đến nay, chúng con hoặc do năm trụ địa phiền não tạo nên tất cả tội, hoặc do năm thọ căn tạo nên tất cả tội, hoặc do năm cái tạo nên tất cả tội, hoặc do năm xan tạo nên tất cả tội, hoặc do năm kiến tạo nên tất cả tội, hoặc do năm tâm tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế là vô lượng, vô biên quá nhiều hết thấy bốn loại chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay, chúng con phát lồ quy mạng sám hối.

Lại nữa, từ vô thủy đến nay, chúng con hoặc do sáu căn tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu thức tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu tướng tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu thọ tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu hành tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu ái tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu nghi tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế là vô lượng, vô biên quá nhiều hết thấy bốn loại chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay, chúng con hổ thẹn quy mạng sám hối.

Lại nữa, từ vô thủy đến nay, chúng con hoặc do bảy lậu tạo nên tất cả tội, hoặc do bảy sử tạo nên tất cả tội, hoặc do tám đảo tạo nên tất cả tội, hoặc do tám cấu tạo nên tất cả tội, hoặc do tám khổ tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế là vô lượng, vô biên quá nhiều hết thấy bốn loại chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng con phát lồ quy mạng sám hối.

Lại nữa, từ vô thủy đến nay, chúng con hoặc do chín não tạo nên tất cả tội, hoặc do chín kết tạo nên tất cả tội, hoặc do chín thượng duyên tạo nên tất cả tội, hoặc do mười phiền não tạo nên tất cả tội, hoặc do mười triền tạo nên tất cả tội, hoặc do mười một biến sử tạo nên tất cả tội, hoặc do mười hai nhập tạo nên tất cả tội, hoặc do mười sáu tri kiến tạo nên tất cả tội, hoặc do mười tám giới tạo nên tất cả tội, hoặc do hai mươi lăm ngã tạo nên tất cả tội, hoặc do sáu mươi hai kiến tạo nên tất cả tội, hoặc do kiến đế, tư duy chín mươi tám sử, một trăm lẻ tám phiền não ngày đêm thiêu đốt, khai mở các cửa lậu tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế là vô lượng, vô biên quá nhiều Hiền thánh và bốn loài chúng sinh, đầy đầy ba cõi, tràn ngập sáu đường không còn chỗ nào để trốn tránh. Ngày nay, chúng con hướng đến chư Phật, tôn Pháp và Thánh chúng trong mười phương hổ thẹn phát lồ sám hối.

Nguyện nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não của ba độc, chúng con đời đời kiếp kiếp được ba thứ trí tuệ, ba điều sáng tỏ, diệt được ba khổ, đầy đủ ba nguyện. Nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não về bốn thức, chúng con đời đời kiếp kiếp mở rộng bốn tâm bình đẳng, lập bốn tín nghiệp, diệt bốn đường ác và đạt được bốn Vô úy.

Nguyện nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não về năm cái, chúng con đời đời kiếp kiếp vượt khỏi năm đường, dựng được năm căn, đủ năm nhãn và thành tựu năm phần Pháp thân.

Nguyện nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não của sáu ái, chúng con đời đời kiếp kiếp có đầy đủ sáu thần thông, sáu pháp lực độ, không bị sáu trần làm mê hoặc, thường thực hành sáu diệu hạnh.

Lại nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não về bảy lậu, tám cấu, chín kết, mười triền, chúng con đời đời kiếp kiếp được ngồi trên hoa có bảy sự thanh tịnh, được tắm nước tám giải thoát, đủ trí cửu đoạn, thành tựu hạnh mười địa.

Lại nguyện nhờ công đức sám hối tất cả các phiền não về mười một biến sử, mười hai nhập, mười tám giới, chúng con đời đời kiếp kiếp hiểu rõ mười không, tâm thường nương vào mười pháp không ấy, tự tại chuyển nói mười hai hạnh pháp luân, đầy đủ mười tám

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp bất cộng và vô lượng, vô biên công đức cũng đều được đầy đủ.

M

KINH ĐẠI THỪA LIÊN HOA BẢO ĐẠT VẤN ĐÁP BẢO ỨNG SA-MÔN

Bảo Đạt lại đi vào địa ngục tên là Hỏa hoàn ngưỡng khẩu. Vì sao gọi địa ngục Hỏa hoàn ngưỡng khẩu? Địa ngục ấy có chu vi khoảng tám mươi do-tuần, xung quanh địa ngục có thành sắt, lưới sắt với ngọn lửa cháy rất mạnh lan tràn đến thiêu đốt tội nhân. Bốn góc có gió mạnh thổi vào thành sắt làm lay động pháp ra những viên sắt lửa bay khắp địa ngục rồi rơi xuống. Những viên sắt đó đều có tám cạnh nhọn như mũi kim và phát ra ngọn lửa, ở trong hư không chúng va chạm vào nhau phát ra âm thanh như tiếng sấm.

Ở cửa phía Nam có trăm ngàn tội nhân Sa-môn đi vào trong địa ngục kêu: “Tôi bị tội gì mà nay phải vào trong chốn này?” Khi họ kêu la rất lớn như vậy thì toàn thân chấn động phát ra khói lửa, đồng thời những viên lửa sắt từ trên không bay vào trong miệng chạy thẳng xuống chân rồi ra ngoài. Những lỗ chân lông trên thân họ cũng đều có lửa bốc cháy. Một ngày một đêm chịu vô số hình phạt.

Bảo Đạt hỏi La-sát Mã Đầu:

–Những Sa-môn này bị tội gì mà phải chịu đau khổ như thế?

La-sát Mã Đầu đáp:

–Những Sa-môn này đã thọ giới thanh tịnh của Đức Phật, nhưng không hề sợ tội lỗi, tự tay lấy đồ của chúng Tăng ăn, hoặc lấy cho người mà không biết hổ thẹn. Do nguyên nhân ấy nên bị đọa vào địa ngục này. Sau khi thoát khỏi địa ngục, được làm thân người thì bị câm ngọng nói không ra lời.

Bảo Đạt nghe xong thương khóc rồi ra đi!

